SỞ GIÁO. DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP. HCM

**TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU- TDTT HUYỆN BÌNH CHÁNH**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II - NĂM HỌC 2020 - 2021**

**MÔN: NGỮ VĂN -KHỐI 12 *Thời gian làm bài: 90 phút***

*(không tính thời gian giao đề)*

1. **ĐỌC – HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:**

*“*[*Loài người không được cho sẵn*](https://vndoc.com/thi-thpt-quoc-gia) *bất cứ cái gì trên mặt đất này. Tất cả những gì anh ta cần - anh ta phải làm ra chúng. Và ở đây loài người đối mặt với sự lựa chọn cơ bản nhất của mình: anh ta chỉ có thể tồn tại được theo một trong hai cách - bằng cách làm việc độc lập với bộ óc của riêng anh ta, hay là trở thành một kẻ ăn bám sống nhờ bộ óc của những người khác. Người sáng tạo chọn cách thứ nhất. Kẻ ăn bám thì chọn cách thứ hai. Người sáng tạo một mình đối mặt với tự nhiên. Kẻ ăn bám đối mặt với tự nhiên thông qua những trung gian.*

*Mối quan tâm của người sáng tạo là chinh phục tự nhiên. Còn mối quan tâm của kẻ ăn bám là chinh phục con người.*

*Người sáng tạo sống với lao động của mình. Anh ta không cần ai khác. Mục đích cơ bản của anh ta là chính bản thân anh ta. Kẻ ăn bám sống cuộc đời thứ cấp. Anh ta cần những người khác. Những người khác trở thành động lực chính của anh ta”.*

(Trích tiểu thuyết *Suối nguồn*, Ayn Rand, NXB Trẻ, TP HCM, 2017, tr.1174)

**Câu 1.** Xác định thao tác lập luận chính được sửdụng trong đoạn trích.

**Câu 2.** Trong đoạn trích,tác giả đã nhắc đến nhữngđặc điểmnàocủa người sáng tạo?

**Câu 3.** Em hiểu như thế nào về “*cách làm việc độc lập với bộ óc của riêng”* được tác giả nhắc đến trong đoạn trích?

**Câu 4.** Anh/Chị có đồng tình với ý kiến:*Mối quan tâm của người sáng tạo là chinh phục tự**nhiên. Còn mối quan tâm của kẻ ăn bám là chinh phục con người*?Vì sao?

1. **Làm văn ( 7 điểm)**:

**Câu 1.** Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về *hậu quả của lối sống ăn bám*.

**Câu 2**: (5,0 điểm)

Cảm nhận của anh/chị về vẻ đẹp tình người của nhân vật bà cụ Tứ trong đoạn văn sau:

*“...Bà lão cúi đầu nín lặng. Bà lão hiểu rồi. Lòng người mẹ nghèo khổ ấy còn hiểu ra biết bao cơ sự, vừa ai oán xót thương cho số kiếp đứa con mình. Chao ôi, người ta dựng vợ gả chồng cho con là lúc trong nhà ăn nên làm nổi, những mong sinh con đẻ cái nở mặt sau này. Còn mình thì... Trong kẽ mắt kèm nhèm của bà rỉ xuống hai dòng nước mắt... Biết rằng chúng nó có nuôi nổi nhau sống qua được cơn đói khát này không?*

*Bà lão khẽ thở dài ngửng lên, đăm đăm nhìn người đàn bà. Thị cúi mặt xuống, tay vân vê tà áo đã rách bợt. Bà lão nhìn thị và bà nghĩ: Người ta có gặp bước khó khăn, đói khổ này, người ta mới lấy đến con mình. Mà con mình mới có được vợ... Thôi thì bổn phận bà là mẹ, bà chẳng lo lắng được cho con... May ra mà qua khỏi được cái tao đoạn này thì thằng con bà cũng có vợ, nó yên bề nó, chẳng may ra ông trời bắt chết cũng phải chịu chứ biết làm thế nào mà lo hết được...?”*

(Trích “Vợ nhặt”- Kim Lân, Ngữ văn 12, tập 2, tr 28-29, NXB Giáo dục)

………………………HẾT………………………

*Họ và tên học sinh*:. ………………………………………………………………….

*Số báo danh*:……………………………………………Lớp…………………

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP HỒ CHÍ MINH

**TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU TDTT H.BC**

**ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II – NĂM HỌC 2020 -2021**

**MÔN VĂN – KHỐI 12**

**Thời gian làm bài : 90 phút**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **ĐÁP ÁN** | ĐIỂM |
| **Phần I**  **(3.0 điểm)** | Câu 1: Thao tác lập luận so sánh | 0.5 đ |
| Câu 2: *Người sáng tạo một mình đối mặt với tự nhiên, mối quan tâm của người sáng tạo là chinh phục tự nhiên, người sáng tạo sống với lao động của mình. Anh ta không cần ai khác. Mục đích cơ bản của anh ta là chính bản thân anh ta* | 0.5 đ |
| Câu 3: *Cách làm việc độc lập với bộ óc riêng* có nghĩa là bản thân người đó tự có những suy nghĩ, lựa chọn, sáng tạo riêng của bản thân mình, không phụ thuộc và dựa dẫm vào người khác. | 1đ |
| Câu 4: đồng tình với ý kiến:*Mối quan tâm của người sáng tạo là chinh phục tự**nhiên. Còn mối quan tâm của kẻ ăn bám là chinh phục con người vì người sáng tạo sé chinh phục tự nhiên để phục vụ nhu cầu, lợi ích cho bản thân. Ngược lại, kẻ ăn bám phải chinh phục con người vì bản thân họ chỉ biết dựa dẫm vào người khác nhằm mục đích chờ đợi người khác đem đến lợi ích cho bản thân họ. Vốn dĩ bản thân học không có năng lực sáng tạo, làm việc, lười nhác…* | 1đ |
| **Phần I**  ***7.0 (điểm)*** | Câu 1:  Hs viết đoạn văn phải đảm bảo những yêu cầu sau:   * Về hình thức:   +độ dài: khoảng 200 chữ (khoảng 1 trang giấy thi).  +đọan văn mạch lạc, sáng rõ; không sai lỗi về chính tả, dùng từ, đặt câu, diễn ý.   * Về nội dung:   sau đây là một số gợi ý:  + khiến bản thân sống phụ thuộc vào người khác.  +Không tự làm chủ được cuộc sống của bản thân  + bị người khác khinh bỉ, coi thường, không được người đời công nhận giá trị… | 2 đ |
| **Câu 2:**  ***a.Yêu cầu về kĩ năng:***  - Nắm vững phương pháp làm bài văn nghị luận văn học.  - Bố cục và hệ thống ý sáng rõ. Biết vận dụng phối hợp nhiều thao tác nghị luận. Đặc biệt, phải nắm vững thao tác phân tích một nội dung văn bản.  - Văn trôi chảy, lập luận chặt chẽ, không mắc lỗi diễn đạt, không sai lỗi chính tả, lỗi dùng từ. | *5,0*  *0,5* |
| ***b. Yêu cầu kiến thức:*** |  |
| A, Mở bài: Giới thiệu tác giả và tác phẩm.  + Giới thiệu vấn đề cần nghị luận và dẫn vào đoạn văn  B, Thân bài:  - Xuất xứ và hoàn cảnh ra đời truyện ngắn “Vợ nhặt”  - Giới thiệu lai lịch, hoàn cảnh sống của nhân vật: Bà cụ Tứ, người phụ nữ nghèo khổ, chồng mất sớm, là dân ngụ cư, sống lay lắt trước nạn đói đang đe dọa. Bà sống cùng tràng- người con trai làm nghề kéo xe bò thuê, xấu trai, ế vợ.  - Tác phẩm đặt nhân vật vào hoàn cảnh hoàn cảnh hoàn toàn bất ngờ trước tình huống đứa con trai vào những ngày đói khủng khiếp, bỗng dưng nhặt được vợ về. Nhà văn đã theo dõi và phân tích một cách độc đáo những diẽn tâm trạng của người mẹ nghèo.  \*Diễn biến tâm trạng của bà cụ Tứ khi Tràng đưa người vợ nhặt về; Khi hiểu ra, bà cụ vừa tủi thân, vừa xót thương lo lắng, vừa mừng vui cho con trai và con dâu.  - Nhưng bằng kinh nghiệm và sự từng trải, qua thái độ rối rít như một đứa trẻ cùng với những câu phân trần, cắt nghĩa không mấy rành rẽ của con trai bà đã hiểu ra cơ sự.  - Khi hiểu ra con trai có vợ “bà cúi đầu nín lặng”. Một sự nín lặng chất chứa bao suy nghĩ “bà lão hiểu rồi. Lòng người mẹ nghèo khổ ấy còn hiểu ra biết bao nhiêu cơ sự, vừa ai oán xót thương cho số kiếp đứa con mình”. Bà tủi thân, xót thương và lo lắng cho con:  + Bà tủi thân bởi bà là mẹ mà không vun vén được hạnh phúc cho con, bà day dứt vì mình chưa làm tròn bổn thân: “chao ôi, người ta dựng vợ gả chồng cho con là lúc trong nhà ăn làm nổi... còn mình thì”  + Bà khóc thương cho con “Trong kẽ mắt kèm nhèm của bà rỉ xuống hai dòng nước mắt”  + Bà lo lắng cho cuộc sống trước mắt của con mình “Biết rằng chúng nó có nuôi nổi nhau sống qua được cơn đói khát này hay không”  -Từ chỗ xót xa cho đứa con trai chuyển sang thương xót cho người đàn bà. Bà thấu hiểu, xót thương cảnh ngộ của người phụ nữ xa lạ bỗng trở thành con dâu mình. Tác giả sử dụng ngôn ngữ độc thoại diễn tả thật xúc động những suy nghĩ âm thầm của người mẹ: “Người ta có gặp bước khó khăn, đói khổ, người ta mới lấy đến con mình. Mà con mình mới có vợ…Thôi thì bổn phận bà là mẹ, bà chẳng lo lắng được cho con… May ra mà qua khỏi cái tao đoạn này thì thằng con bà cũng có vợ, nó yên bề nó, chẳng may ra ông giời bắt chết thì cũng phải chịu chứ biết thế nào mà lo cho hết được”.  - Ngòi bút của nhà văn thật tinh tế khi miêu tả sâu sắc tâm trạng lẫn lộn buồn vui, lo lắng của bà cụ Tứ. Niềm vui của người mẹ nghèo khổ trong cảnh ngộ này thật tội nghiệp. Nó trở nên héo hắt vì không sao thoát ra khỏi nỗi ám ảnh của sự buồn tủi, xót thương.  => Khắc họa nhân vật bà cụ Tứ ngòi bút của nhà văn rất tỉ mỉ , chân thực, cảm động, nghệ thuật miêu tả tâm lí tinh tế, ngôn ngữ quê kiểng mà trong sáng chọn lọc. Nhà văn đã miêu tả thành công nhân vật Bà cụ Tứ với những tâm trạng khác nhau. Bà là một người mẹ nghèo, rất mực thương con, nhân hậu bao dung, có niềm tin vào tương lai hạnh phúc tươi sáng. Bà là hình ảnh tiêu biểu mang phẩm chất của người mẹ Việt Nam.  C, Kết bài: Khẳng định lại vấn đề | 0.5  3.5  0,5 |
| *LƯU Ý:*  HS có thể có kiến giải khác hoặc triển khai luận điểm theo nhiều cách khác nhau. GV đánh giá mức điểm dựa trên kĩ năng làm bài và nội dung toàn bài của HS. |  |

**...Hết...**